

Số: 408/2024/QĐST-DS

Bình Chánh, ngày 02 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 478/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần A**

Địa chỉ: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Từ Tiên P**, sinh năm: 1974 – Chức danh: Tổng giám đốc

Ông Phát ủy quyền cho: Ông **Nguyễn Đình L** – Chức vụ: Phó giám đốc phòng quản lý nợ

(Giấy ủy quyền số 1285/UQ-QLN.22 ngày 05/7/2022)

Ông Nguyễn Đình Lợi ủy quyền lại cho: Bà **Trần Phạm Anh T** – Chức vụ: Nhân viên xử lý nợ

Địa chỉ: Lầu 8, tòa nhà ACB, 444A-446 Cách Mạng Tháng Tám, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền số 1932/UQ.QLN.23 ngày 11/10/2023)

- Bị đơn: Ông **Phạm Văn M**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Nhà không số tổ 21, ấp 6, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

### *2.1. Về khoản tiền nợ:*

Ngân hàng thương mại cổ phần A và ông Phạm Văn M cùng xác nhận số tiền ông Phạm Văn M còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần A tạm tính đến ngày 24/6/2024 là 78.916.351 (bảy mươi tám triệu chín trăm mười sáu nghìn ba trăm năm mươi một) đồng, trong đó: vốn gốc 36.837.655 đồng, lãi trong hạn 16.100.000 đồng, lãi quá hạn 21.866.723 đồng, phạt trễ kỳ 4.111.973 đồng.

### *2.2. Về phương thức thanh toán:*

Ông Phạm Văn M sẽ thanh toán số tiền tạm tính đến ngày 24/6/2024 là 78.916.351 (bảy mươi tám triệu chín trăm mười sáu nghìn ba trăm năm mươi một) đồng cho Ngân hàng thương mại cổ phần A theo các đợt như sau:

- Đợt 1: Ngày 24/8/2024 ông Phạm Văn M thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 36.837.655 (ba mươi sáu triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn sáu trăm năm mươi lăm) đồng.

- Đợt 2: Ngày 24/9/2024 ông Phạm Văn M thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền 42.078.696 (bốn mươi hai triệu không trăm bảy mươi tám nghìn sáu trăm chín mươi sáu) đồng và tiền lãi cho đến khi hoàn tất nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Trong trường hợp ông Phạm Văn M vi phạm một kỳ thanh toán theo thỏa thuận thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền còn lại.

Kể từ ngày 25/6/2024, ông Phạm Văn M vẫn phải tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng cấp tín dụng số HCM.CN.779.221118 cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Các đương sự có quyền thỏa thuận nơi thực hiện việc giao nhận tiền. Trường hợp các đương sự không thỏa thuận được thì thực hiện tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

### *2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Ông Phạm Văn M chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.972.909 (một triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn chín trăm lẻ chín) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.683.094 (một triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn không trăm chín mươi bốn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0026996 ngày 29/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự (2);
- VKSND H.BC (2);
- VKSND Tp. HCM (1);
- CCTHADS H. BC (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

**THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Thùy Dương**

